

Bản án số: 02/2022/HS-ST

Ngày 24-01-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Chu Minh Đức và bà Dương Thị Hiền.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Đinh Như Nguyệt - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Văn Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022, đối với:

- *Bị cáo:* Chu Văn V, sinh năm 1986 tại xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: thôn 3 Ng, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn H (đã chết) và bà Đào Thị T; có vợ là Vũ Thị Thúy H và 01 con: tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay; có mặt.

**- Bị hại:**

1. Anh Phạm Minh H, sinh năm 1978 (Đã chết).

*Đại diện ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Minh H:* Chị Trịnh Thị H, sinh năm 1991; địa chỉ: Phòng 501 tòa nhà N4B, số 52 Lê Văn L, tổ dân phố 47, phường Nh, quận Th, thành phố Hà Nội (theo Văn bản ủy quyền được xác lập ngày 05/10/2021); có mặt.

2. Anh Vũ Trọng K, sinh năm 2002; địa chỉ: thôn A, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

3. Anh Hoàng Minh H, sinh năm 2002; địa chỉ: thôn A, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Đào Văn Đ; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 22/8/2021, Chu Văn V (có giấy phép lái xe mô tô hạng A1) điều khiển xe mô tô BKS 90H9 - 5831 có dung tích xi lanh 97cm<sup>3</sup> của anh Phạm Minh H, chở anh H đi theo đường QL37B hướng QL21B đi Chợ S, xã Tr, huyện B. Khi đi đến km 125+700 đường QL37B thuộc địa bàn thôn M, xã Tr, huyện B, V có ý định điều khiển xe mô tô BKS 90H9 - 5831 rẽ trái sang phía Tây đường QL37B để vào quán nước của ông Trần Đức C mua nước uống. Thời điểm này, trên phần đường ngược chiều đang có xe mô tô BKS 90B3 - 321.17 do anh Hoàng Minh H điều khiển đi tới, sau xe chở anh Vũ Trọng K. Do không chú ý quan sát và không nhường đường cho phương tiện đi ngược chiều nên V đã bật xi nhan trái, đồng thời điều khiển xe mô tô BKS 90H9 - 5831 rẽ trái sang phía Tây đường QL37B dẫn đến xe mô tô BKS 90H9 - 5831 va chạm với xe mô tô BKS 90B3 - 321.17 trên phần đường của chiều đi hướng Chợ S - đường QL21B làm cả 4 người cùng hai phương tiện ngã, đổ ra đường.

Hậu quả: Anh Phạm Minh H bị tử vong tại hiện trường; anh Hoàng Minh H và Chu Văn V bị thương; hai phương tiện bị hư hỏng.

#### **\* Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn là đoạn đường thẳng của đường QL37B thuộc địa bàn thôn M, xã Tr, huyện B, là loại đường 2 chiều hướng từ Chợ S, xã Tr, huyện B đi QL21B. Mặt đường trải bê tông nhựa phẳng rộng 6,8m đang trong tình trạng khô ráo và không che khuất tầm nhìn. Hệ thống vạch kẻ đường có 01 (một) vạch sơn đứt quãng màu vàng dài dọc theo chiều đường 2m và rộng 0,1m. Tâm vạch sơn cách mép nhựa phía Tây đường QL37B là 3,3m. Phía Đông đường tiếp giáp lề đá rộng 1,8m, phía Bắc là ngã tư giao nhau có đèn tín hiệu giao thông.

Điểm mốc được xác định là mép trước của bờ tường phía Bắc nhà ông Trần Đức C nằm ở phía Tây đường QL37B (chân bờ tường nằm vuông góc với mép nhựa phía Tây đường và cách mép nhựa này 5,1m). Lấy mép nhựa phía Tây đường QL37B làm chuẩn. Hiện trường vụ tai nạn tiến hành khám nghiệm theo phương pháp cuốn chiếu hướng Chợ S đi QL21B.

- Ký hiệu số 1 là mảnh vỡ KT(0,04x0,03x0,002)m nằm trên mặt đường, cả hai mặt mảnh vỡ có màu da cam không ghi nhãn hiệu. Tâm mảnh nhựa vỡ cách mép nhựa phía Tây đường 2,1m và đo dọc chiều đường về phía đi Chợ S 6,35m là điểm đối diện ngang đường với mép trước chân bờ tường phía Bắc nhà ông Trần Đức C.

- Ký hiệu số 2 là vết trượt liên KT (0,4x0,05)m hướng từ Chợ S đi QL21B chệch phía Đông, bề mặt của vết bám dính dị vật màu đen, đoạn đầu của vết rộng

0,04m bám dính bụi đất khô, sau đó vết có dạng nhỏ dần theo hướng trượt. Điểm đầu của vết cách mép nhựa phía Tây đường là 2,9m và đo về phía đi Chợ S đến tâm mảnh nhựa số 1 là 1,8m. Điểm cuối của vết cách mép nhựa phía Tây đường là 2,9m.

- Ký hiệu số 3 là đám vết xước KT (0,12x0,09)m nằm trên mặt đường, vết bao gồm 03 vết xước nhỏ chạy song song theo hướng Chợ S đi QL21B, bề mặt của vết bám dính dị vật màu nâu dạng rỉ sắt. Tâm của vết cách mép nhựa phía Tây đường là 2,7m và đo về phía đi Chợ S cách tâm vết số 1 là 1,85m.

- Ký hiệu số 4 là vết xước đứt quãng KT (0,52x0,02)m nằm trên mặt đường, hướng từ Chợ S đi QL21B bề mặt bám dính dị vật màu nâu dạng rỉ sắt. Điểm đầu của vết cách mép nhựa phía Tây đường 2,4m và đo về phía đi Chợ S đến tâm mảnh nhựa số 1 là 1,65m. Điểm cuối của vết cách mép nhựa phía Tây đường 2,1m.

- Ký hiệu số 5 là vị trí xe mô tô gắn BKS 90H9 - 5831 nhãn dán HONDA, màu nâu đỏ nằm nghiêng bên trái trên mặt đường, đầu xe quay về phía đi QL21B chếch phía Tây. Đầu bên trái trục bánh trước cách mép nhựa phía Tây đường là 1,6m và đo về phía đi Chợ S cách tâm mảnh vỡ số 1 là 1,60m. Đầu bên trái trục bánh sau xe cách mép nhựa phía Tây đường 2,55m.

- Ký hiệu số 6 là đám vết dầu loang KT(0,25x0,16)m nằm trên mặt đường và bên dưới vỏ bên trái động cơ xe mô tô BKS 90H9-5831. Tâm vết dầu cách mép nhựa phía Tây đường là 1,8m và đo về phía đi QL21B đến hình chiếu đứng đầu bên trái trục bánh trước xe mô tô số 5 là 0,43m.

- Ký hiệu số 7 là đám đồ vật bao gồm: 02 chiếc dép tổ ong màu trắng, 02 chiếc dép chân phải, chân trái màu đen, các con ốc vặn, chiếc áo dài tay kẻ xanh trắng, 01 sợi dây thun màu đen nằm dọc theo chiều đường 2m và ngang đường 3m. Mép phía Bắc của đám đồ vật trùng với điểm đầu vết xước số 4. Mép phía Tây của đám đồ vật cách mép nhựa phía Tây đường 0,2m.

- Ký hiệu số 8 là đám vết máu dạng nhỏ giọt, đọng trên mặt đường theo chiều Chợ S đi QL21B là 3,35m và rộng ngang đường 3,40m. Mép phía Bắc của đám vết máu đo về phía đi Chợ S 0,5m là điểm đối diện ngang đường với hình chiếu đứng đầu bên trái xe mô tô (số 5), mép phía Tây của đám vết máu cách mép nhựa phía Tây đường là 7,20m.

- Ký hiệu số 9 là xe mô tô gắn BKS 90B3 - 321.17, dán nhãn YAMAHA, màu đen dựng chân trống nghiêng trên mặt đường, đầu xe quay về phía đi QL21B chếch phía Đông. Hình chiếu đứng đầu bên phải trục bánh trước cách mép nhựa phía Tây đường 3,60m. Hình chiếu đứng đầu bên phải trục bánh sau cách mép nhựa phía Tây đường 2,9m và đo về phía Chợ S cách hình chiếu đứng đầu bên trái trục bánh sau xe mô tô (số 5) là 1,38m.

- Ký hiệu số 10 là vị trí nạn nhân nam đã tử vong nằm trên mặt đường, tư thế nạn nhân nằm ngửa hai chân duỗi thẳng, đỉnh đầu hướng về phía đi QL21B

chéch phía Đông. Nạn nhân mặc áo ba lỗ màu trắng, quần soóc trắng. Tâm đỉnh đầu nạn nhân cách mép nhựa phía Tây đường 3m và đo về phía đi Chợ S 1,1m là điểm đối diện ngang đường với hình chiếu đứng đầu bên trái trục bánh trước xe mô tô ký hiệu số 9. Khoảng giữa hai chân cách mép nhựa phía Tây đường 2,6m.

\* Kết quả khám nghiệm các phương tiện có những dấu vết cơ bản:

- Đối với xe mô tô BKS 90H9 - 5831:

+ Đầu mút tay nắm bên trái ghi đông có vết xước KT(1x1)cm không rõ hướng, bề mặt làm bong tróc sơn màu đen và bám dính bụi đá màu trắng xám. Tâm vết cao cách mặt đất 108cm.

+ Khung kim loại giá đỡ giỏ đèn hàng phía trước bị đẩy lệch theo hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên, làm cho mép trước giá đỡ giỏ đèn hàng cao cách mặt đất 80cm. Giỏ đèn hàng bị đẩy bẹp méo KT(25x15x5)cm, hướng từ trái qua phải, từ trước về sau. Tâm của vết cao cách mặt đất 88cm, đồng thời cách cạnh bên trái 13cm, hướng từ trái sang phải, tại vị trí cạnh bên phải giỏ đèn hàng này có bám dính mô da, lông tóc.

+ Đầu chắn bùn bánh trước bị đẩy lệch theo hướng từ phải sang trái làm cho mép bên phải chắn bùn này lệch so với vị trí ban đầu là 5cm, mặt hướng phía trước đầu chắn bùn có vết xước KT(7x4)cm, bề mặt bám dính bụi đá màu trắng xám, hướng từ trước về sau. Điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 62cm, điểm đầu của vết trùng mép trước bên phải đầu chắn bùn này.

+ Má bên phải lớp bánh trước có vết trượt KT(3x3)cm, hướng từ ngoài vào tâm trục, bề mặt làm sạch bụi đất bám, điểm gần nhất của vết đo ngược chiều quay của bánh xe khi xe tiến đến mép sau chữ E của dòng chữ INOUE là 20cm.

+ Mép bên phải vành bánh trước có vết hằn lõm kim loại KT(1x0,2x0,1)cm, hướng từ ngoài vào tâm trục, bề mặt bám dính dị vật ánh kim, tâm của vết đối xứng với vết trượt ở má phải lớp trước.

+ Ốp phản quang bên phải vai càng trước bị bật rời khỏi vị trí ban đầu. Mặt hướng phía trước nhựa ốp vai càng trước bên phải có vết trượt KT(11x4)cm, hướng từ trái qua phải, từ trước về sau, điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 50cm.

+ Ống giảm xóc đầu bên phải trục bánh trước có 2 vết trượt hướng từ trước về sau, từ phải qua trái bề mặt bám dính dị vật màu đen. Vết trượt thứ nhất có KT(6x2)cm bề mặt bám dính chất màu đen dạng màng mỏng, điểm gần nhất của vết cách mép dưới ống giảm xóc này 32cm. Vết trượt thứ hai tại vị trí mặt trước và mặt hướng sang phải ốc hãm đầu bên trái trục trước có KT(4x3)cm, điểm gần nhất cách mép phải mayer ở vành bánh trước là 3cm, điểm thấp nhất cao cách mặt đất 24cm.

+ Mặt hướng phía trước và hướng sang phải cần phanh chân có vết trượt KT(5x1)cm, hướng từ trước về sau bề mặt bám dính chất màu đen dạng màng

mỏng, điểm gần nhất của vết trùng mép trước bàn đạp cần phanh chân này đồng thời cao cách mặt đất 24cm.

- + Đầu mút đế chân trước bên trái có vết trượt làm thùng rách cao su để lộ lõi kim loại bên trong, trên bề mặt lõi kim loại có vết xước KT(1x1)cm, không rõ hướng, bề mặt bám dính bụi đá màu trắng xám.

- + Mặt lặn lốp bánh sau có vết trượt KT(16x5)cm, hướng cùng chiều quay của bánh xe khi xe tiến, bề mặt bám dính bụi đá màu trắng xám. Điểm gần nhất của vết đo ngược chiều quay của bánh xe khi xe tiến đến mép sau số 7 của dòng số 2.50-17 ở má trái của lốp là 7cm.

- Đối với xe mô tô BKS 90B3 - 321.17:

- + Mặt hướng phía trước của ốp nhựa phía trên đèn tín hiệu chuyên hướng phía trước bên phải có đám vết trượt bao gồm nhiều vết trượt nhỏ song song KT(13x5)cm hướng từ trái sang phải bề mặt bám dính chất màu đen, điểm đầu của vết trùng với cạnh bên phải của ốp nhựa này, điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 67cm.

- + Má bên phải lốp bánh trước có vết trượt KT(20x5)cm hướng từ mặt lặn vào tâm trục và ngược chiều quay của bánh xe khi xe tiến, bề mặt làm sạch bụi đất bám và bám dính chất màu nâu. Điểm đầu của vết đo cùng chiều quay của bánh xe khi xe tiến đến mép trước số 9 trên dòng chữ số 90/80-17 ở má bên phải lốp trước là 7cm.

- + Mặt hướng phía trước ốc hãm đầu bên phải bánh trước có vết trượt mài mòn kim loại KT(2x1)cm hướng từ phải sang trái, từ dưới lên trên bề mặt bám dính chất màu đen và dị vật màu ánh kim. Điểm gần nhất của vết trùng với cạnh trước bên trái ốc hãm này, điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 30cm.

- + Mặt hướng phía trước và hướng sang phải đầu chấn bunn bánh trước có đám vết trượt xước KT(20x8)cm, hướng từ phải qua trái bề mặt làm bong tróc sơn màu đen và bám dính dị vật màu đen dạng màng mỏng. Điểm đầu của vết trùng với cạnh trước bên phải đầu chấn bunn này, điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 43cm.

- + Cánh yếm bên phải dạng hộp bị bật rời khỏi vị trí ban đầu để lộ bộ phận bên trong, mảnh nhựa màu đen bật rời khỏi xe có KT(60x50)cm, mặt in lô gô của mảnh nhựa này có vết trượt KT(3,5x9)cm, hướng từ trước về sau, bề mặt bám dính dị vật màu nâu. Điểm đầu của vết trùng với cạnh trước mảnh nhựa đồng thời cách cạnh dưới 32cm.

- + Ống giảm xóc phía trước bên phải bị đẩy cong theo hướng từ phải qua trái lệch so với vị trí ban đầu 3cm.

- + Ốp nhựa phía trước cổ xe, yên xe bám dính chất màu nâu đỏ đã khô (dạng máu).

\* Kết quả khám nghiệm tử thi Phạm Minh H:

- Khám ngoài: Hai lỗ mũi và ống tai ngoài bên trái có nhiều dịch máu; rách da môi dưới lệch phải KT (2x0,1)cm hướng từ trên xuống dưới. Rách da cằm KT (4,5x0,5)cm hướng từ trên xuống dưới. Sờ sờ thấy dấu hiệu gãy xương hàm dưới; Sây sát da mặt trước cằm chân phải diện (4x3)cm hướng từ dưới lên trên; Sây sát da mặt ngoài 1/3 trên cằm chân trái KT (2,5x2)cm hướng từ trên xuống dưới; Sây sát da mắt cá ngoài chân trái KT (3x1,5)cm hướng từ trên xuống dưới; Sây sát da mặt trước trong cằm chân trái diện (3,5x1)cm hướng từ dưới lên trên; Rách da cằm lệch trái KT (1x0,2)cm trên diện sây sát sung nề (11x8)cm hướng từ trên xuống dưới.

Khám trong: Tụ máu dưới da đầu vùng đỉnh cằm thái dương trái. Võ xương cằm xương thái dương trái, dịch não tủy chảy ra ngoài theo đường vỡ. Gia đình từ chối mổ ngực bụng.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 97/21/TgT ngày 13/9/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương sọ não: Sây sát, rách da, sung nề vùng cằm lệch trái. Tụ máu dưới da đầu vùng đỉnh - cằm - thái dương trái, vỡ xương cằm, xương thái dương trái, dịch não tủy chảy ra ngoài qua đường vỡ. Dấu hiệu chấn thương hàm mặt: Rách da môi dưới và cằm, hai lỗ mũi và ống tai ngoài bên trái nhiều máu, gãy xương hàm dưới. Kết quả xét nghiệm Ethanol (cồn): 30mg/dl (giá trị bình thường < 34mg/dl). Nguyên nhân chết: Nạn nhân Phạm Minh H tử vong do chấn thương sọ não nặng làm vỡ xương hộp sọ gây dò dịch não tủy trên người có chấn thương hàm mặt nặng.

\* Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đã trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam giám định mức độ tổn hại sức khỏe của anh Hoàng Minh H do bị tai nạn gây nên vào ngày 22/8/2021. Tại Bản kết luận pháp y về thương tích số 153/21/TgT ngày 19/10/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương vùng hàm mặt: Gãy xương chính mũi, vỡ thành trong và thành ngoài xoang hàm phải, vỡ thành trước xoang hàm hai bên lan vào vách ngăn huyệt răng 12, 13 gãy xương hàm bên phải, sau điều trị:

+ Gãy xương chính mũi, không ảnh hưởng chức năng.

+ Vỡ xương hàm hai bên không di lệch.

+ Gãy xương hàm trên bên phải, không ảnh hưởng chức năng.

- 02 vết biến đổi rối loạn sắc tố da.

- Sung nề vùng hàm mặt sau điều trị ổn định.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 26%.

\* Tạm giữ các phương tiện, tài liệu gồm có:

- 01 xe mô tô BKS 90B3 - 321.17, nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn đen, kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự;

- 01 xe mô tô BKS 90H9 - 5831, nhãn hiệu HONDA, màu sơn nâu, kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy.

- 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Chu Văn V và 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hoàng Minh H.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 58/KL-HĐĐG ngày 15/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bình Lục kết luận: Trị giá thiệt hại của 01 xe mô tô BKS 90H9 - 5831, nhãn hiệu HONDA, số loại: Super Dream, màu sơn nâu, xe đã qua sử dụng là 1.055.000 đồng; Trị giá thiệt hại của 01 xe mô tô BKS 90B3 - 321.17, nhãn hiệu YAMAHA, số loại: Exciter, màu sơn đen, xe đã qua sử dụng là 5.585.000 đồng.

Cáo trạng số 02/CT-VKS-TA ngày 29/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố Chu Văn V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Chu Văn V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Chu Văn V từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 đến 04 năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 591 Bộ luật dân sự: chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện của bị hại Phạm Minh H, bị cáo Chu Văn V phải bồi thường với tổng số tiền là 300 triệu đồng cho đại diện bị hại, được trừ số tiền 100 triệu đồng bị cáo đã tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Lục. Về xử lý vật chứng, trả lại cho chị H (chị H đại diện) 01 xe mô tô BKS 90H9- 5831 cùng 01 đăng ký mô tô, xe máy; trả lại cho bị cáo Chu Văn V 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Chu Văn V.

Ngày 10/01/2022, bị hại Hoàng Minh H và Vũ Trọng K có đơn đề nghị đều cùng nội dung: xin vắng mặt tại phiên tòa; về hình phạt xin giảm nhẹ cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự, không đề nghị gì thêm.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Minh H- chị H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo xin

lỗi gia đình bị hại anh Phạm Minh H và được đại diện bị hại chấp nhận. Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Chu Văn V và chị Trịnh Thị H thống nhất thỏa thuận bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại anh Phạm Minh H với tổng số tiền là 300 triệu đồng. Ngoài ra chị H đề nghị xem xét đến lỗi về tốc độ, trách nhiệm và xử lý đối với anh Hoàng Minh H.

Tại phiên tòa, bị cáo Chu Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin chấp nhận và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về các hành vi, quyết định đó.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Chu Văn V thừa nhận hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện liên quan, bản kết luận giám định pháp y về tử thi, bản kết luận giám định pháp y về thương tích, lời khai của bị hại anh Vũ Trọng K, anh Hoàng Minh H; lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 22/8/2021, tại Km 125+700 đường QL37B thuộc địa bàn thôn M, xã Tr, huyện B; Chu Văn V (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô BKS 90H9-5831 có dung tích xi lanh 97cm<sup>3</sup> phía sau chở anh Phạm Minh H đã không chú ý quan sát và không nhường đường cho phương tiện đi ngược chiều đã rẽ trái sang đường dẫn đến xe mô tô BKS 90H9-5831 va chạm với xe mô tô BKS 90B3-321.17 do anh Hoàng Minh H điều khiển, phía sau chở anh Vũ Trọng K. Hậu quả: anh H tử vong do chấn thương sọ não nặng làm vỡ xương hộp sọ gây dò dịch não tủy trên người có chấn thương hàm mặt nặng; anh H bị thương tích tổn hại 26% sức khỏe và xe mô tô BKS 90B3-321.17 bị hư hỏng trị giá thiệt hại tài sản là 5.585.000 đồng.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác.

Với hành vi nêu trên của Chu Văn V đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ và phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện



kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với đề nghị của chị Trịnh Thị H: xem xét đến lỗi về tốc độ, trách nhiệm và xử lý đối với anh Hoàng Minh H, sau khi nghe ý kiến của chị H và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, Hội đồng xét xử thấy, ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn anh Phạm Minh H ngồi sau xe mô tô nhưng không đội mũ bảo hiểm, trên đoạn đường xảy ra vụ tai nạn không có biển báo tốc độ và quá trình điều tra không có căn cứ để xác định tốc độ của xe mô tô BKS 90B3 - 321.17 do anh Hoàng Minh H điều khiển. Tuy nhiên quá trình điều tra xác định trước khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông, Hoàng Minh H đã uống bia là chất có cồn (thời điểm xảy ra tai nạn giao thông ngày 22/8/2021, kết quả xét nghiệm định lượng Ethanol (cồn) trong máu là 18mg/dl) và căn cứ điểm c khoản 6 Điều 6 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ, Công an huyện Bình Lục đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Điều khiển xe trên đường mà trong máu có nồng độ cồn nhưng chưa vượt quá 50 miligam/100 mililit máu” đối với H là phù hợp quy định pháp luật.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa Chu Văn V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Hoàng Minh H số tiền 10 triệu đồng; trước khi mở phiên tòa bị cáo đã nộp số tiền 100 triệu đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B để bồi thường cho gia đình bị hại anh Phạm Minh H và tại phiên tòa giữa bị cáo với đại diện gia đình anh H đã thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại; bị hại anh Hoàng Minh H, anh Vũ Trọng K và chị Trịnh Thị H đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bản thân bị cáo có thời gian tham gia và hoàn thành thời hạn phục vụ tại ngũ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử đánh giá toàn diện vụ án cũng như xem xét thấy bị cáo là đối tượng có nhân thân tốt, được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng nào và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà chỉ cần giao bị cáo

cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục và ấn định thời gian thử thách cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không đảm nhiệm chức vụ và không hành nghề lái xe mô tô nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho anh Hoàng Minh H số tiền 10 triệu đồng, nay anh H và anh Vũ Trọng K không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Về bồi thường đối với người bị thiệt hại anh Phạm Minh H: tại phiên tòa bị cáo Chu Văn V và chị Trịnh Thị H thống nhất thỏa thuận bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại anh Phạm Minh H với tổng số tiền là 300 triệu đồng, trừ số tiền 100 triệu đồng bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B, số tiền bị cáo còn phải bồi thường là 200 triệu đồng, do điều kiện kinh tế bị cáo khó khăn nên mỗi năm bị cáo phải có trách nhiệm trả 40 triệu đồng vào ngày cuối cùng của năm dương lịch, kể từ khi tuyên án (ngày 24/01/2022) đến khi trả hết số tiền 200 triệu đồng. Hội đồng xét xử thấy sự thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về xử lý các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông và đồ vật, tài liệu đã tạm giữ:

- Đối với 01 xe mô tô BKS 90B3 - 321.17 kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự là tài sản hợp pháp của anh Vũ Trọng K. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đã trả lại cho anh K là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hoàng Minh H được chuyển đến Công an huyện Bình Lục quản lý để đảm bảo việc thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Đối với 01 xe mô tô BKS 90H9 - 5831; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy của xe mô tô BKS 90H9 - 5831 mang tên chủ xe Đào Thị Thanh H là tài sản chung hợp pháp của gia đình chị Đào Thị Thanh H và anh Phạm Minh H nên trả lại cho đại diện của bị hại Phạm Minh H. Trả lại cho bị cáo Chu Văn V 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Chu Văn V.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại, bị hại anh Vũ Trọng K và anh Hoàng Minh H thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về hình sự: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự. Điều 584, Điều 585, Điều 591 Bộ luật dân sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố bị cáo Chu Văn V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Chu Văn V 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án (ngày 24/01/2022). Giao bị cáo Chu Văn V cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách của án treo, bị cáo Chu Văn V phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 Luật Thi hành án hình sự. Nếu bị cáo V vắng mặt tại nơi cư trú hoặc thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách của án treo nếu bị cáo V vi phạm nghĩa vụ của người được hưởng án treo thì bị xử lý theo quy định tại Điều 93 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo Chu Văn V và người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Minh H - chị H; bị cáo Chu Văn V bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại anh Phạm Minh H với tổng số tiền là 300 triệu đồng, đổi trừ số tiền 100 triệu đồng bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam theo Biên lai số AA/2021/0000533 ngày 24/01/2022; số tiền bị cáo còn phải bồi thường là 200 triệu đồng, mỗi năm bị cáo phải có trách nhiệm trả 40 triệu đồng vào ngày cuối cùng của năm dương lịch, kể từ khi tuyên án (ngày 24/01/2022) đến khi trả hết số tiền 200 triệu đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho đại diện bị hại, chị Trịnh Thị H 01 xe mô tô BKS 90H9- 5831 (Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục và Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam ngày 29/12/2021) cùng 01 đăng ký mô tô, xe máy; trả lại cho bị cáo Chu Văn V 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Chu Văn V (các giấy tờ này đang được quản lý theo hồ sơ vụ án).

4. Án phí: Bị cáo Chu Văn V phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 10.000.000đ (Mười triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Minh H - chị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn*

*yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.*

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Bình Lục;
- Công an huyện Bình Lục;
- Chi Cục THA dân sự huyện B;
- Bị cáo;
- Các bị hại; người đại diện chi H;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Thu Hằng**